TÒA ÁN NHÂN DÂN TX.LK **TỈNH ĐN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2018/DS-ST
Ngày: 21/6/2018
V/v: "Tranh chấp đòi bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LK - TỈNH ĐN

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Mai**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Hoàng Thanh Tâm**

2. Bà **Nguyễn Thị Tuyết Nhung**

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa*: Bà **Phạm Thị Hiền** - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã LK.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã LK tham gia phiên toà:* Ông **Nguyễn Đình Dương** - Kiểm sát viên.

Ngày 21/6/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã LK, tỉnh ĐN mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 57/2017/TLST-DS ngày 13/12/2017, về việc: "Tranh chấp đòi bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2018/QĐXX-ST ngày 05/6/2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **Lê Thị H, sinh năm 1980**

Địa chỉ: Số 110/10 đường TQĐ, khu phố 2, phường XA, thị xã LK, tỉnh ĐN.

2. Bị đơn: Chị **Nguyễn Ngọc C, sinh năm 1983**

Địa chỉ: Số nhà 74/16, đường Nguyễn Tri P, khu phố 4, phường XA, thị xã LK, tỉnh ĐN.

3. Người làm chứng: Chị **Nguyễn Thị Năm, sinh năm: 1987**

Địa chỉ: Ấp Nông Doanh, xã Xuân Tân, thị xã LK, tỉnh ĐN.

(Chị H, chị Năm có mặt, chị C vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Theo đơn khởi kiện ngày 15/11/2017, bản tự khai, các lời khai tại biên bản đối chất, biên bản hòa giải và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Lê Thị H trình bày:***

Vào ngày 26/7/2017, nguyên đơn nghi ngờ bạn trai của bị đơn ném đá vào cửa tiệm nhà mình nên khi gặp bị đơn thì nguyên đơn có hỏi chuyện và hai bên đã lớn tiếng cãi nhau nên xảy ra việc xô xát. Bị đơn chị C đã dùng tay đấm 01 cái vào mặt nguyên đơn, nhưng đã được nguyên đơn đưa tay ra đỡ nên trúng vào ngón áp út (trật ngón tay áp út), tỷ lệ thương tích qua giám định là 3%, nguyên đơn phải nghỉ việc để điều trị tại bệnh viện.

Nay nguyên đơn yêu cầu bị đơn bồi thường toàn bộ thiệt hại đã gây ra vào ngày 26/7/2017 như sau:

- C phí khám và điều trị thể hiện qua các hóa đơn và phiếu chỉ định với tổng số tiền: 2.455.000đ (Hai triệu bốn trăm năm mươi lăm ngàn đồng), cụ thể:

1/ Hoá đơn bán hàng số 0122180 ngày 26/7/2017 giá tiền 44.000 đồng;

2/ Hoá đơn bán hàng số 0122204 ngày 26/7/2017 giá tiền 41.000 đồng;

3/ Hoá đơn bán hàng số 0122213 ngày 26/7/2017 giá tiền 44.000 đồng;

4/ Hoá đơn bán hàng số 0100933 ngày 26/7/2017 giá tiền 11.000 đồng;

5/ Phí chỉ định cận lâm sàng (ngoại trú) MYT17038749 ngày 26/7/2017 số tiền 44.000 đồng;

6/ Phí chỉ định cận lâm sàng (ngoại trú) MYT17038749 ngày 26/7/2017 số tiền 44.000 đồng;

7/ Phí chỉ định cận lâm sàng (ngoại trú) MYT17038749 ngày 05/9/2017 số tiền 94.000 đồng;

8/ Hoá đơn bán hàng số 0164974 ngày 13/9/2017 số tiền 35.000 đồng;

9/ Hoá đơn bán lẻ quầy thuốc số 1344/D3 ngày 13/9/2017 số tiền 207.000 đồng;

10/ Hoá đơn bán hàng số 0180948 ngày 14/8/2017 số tiền 69.000 đồng;

11/ Hoá đơn bán hàng số 0154189 ngày 05/9/2017 số tiền 35.000 đồng;

12/ Hoá đơn bán hàng số 0149399 ngày 05/9/2017 số tiền 94.000 đồng;

13/ Hoá đơn bán hàng số 0180940 ngày 14/8/2017 số tiền 69.000 đồng;

14/ Hoá đơn bán hàng (giám định tư pháp) số 0000432 ngày 06/8/2017 số tiền 535.000 đồng;

15/ Phiếu thu số 456 ngày 04/8/2017 số tiền 680.000 đồng;

16/ Hoá đơn bán lẻ quầy thuốc số 1344-D3 ngày 26/7/2017 số tiền 409.000 đồng.

- Tiền công trong những ngày nguyên đơn không lao động được: Từ ngày 26/7/2017 đến ngày 26/8/2017 là 30 ngày, cụ thể: 30 ngày x 800.000 đồng/ngày = 24.000.000 đồng

- C phí tổn thất tinh thần là: 10.000.000 đồng.

Tổng cộng số tiền nguyên đơn yêu cầu bị đơn bồi thường là 36.455.000 đồng (Ba mươi sáu triệu bốn trăm năm mươi lăm ngàn đồng).

Chứng cứ nguyên đơn đã giao nộp tại Tòa án gồm: CMND, sổ hộ khẩu, biên bản làm việc ngày 22/9/2017 tại Công an phường XA (phô tô); quyết định trưng cầu giám định (phô tô); giấy chứng nhận thương tích (phô tô); đề xuất của công an phường XA (phô tô); phim chụp Xquang; 12 hóa đơn bán hàng; 03 phiếu chỉ định lâm sàng; 04 toa thuốc; 02 giấy kết quả chụp Xquang; 01 phiếu thu và bản tự khai.

**** Tại bản tường trình ngày 05/01/2018, biên bản lấy lời khai, biên bản đối chất ngày 24/4/2018 và biên bản hòa giải, bị đơn chị Nguyễn Ngọc C trình bày:***

Bị đơn thừa nhận có sự việc xô xát xảy ra giữa nguyên đơn và bị đơn vào ngày 26/7/2017. Tuy nhiên, bị đơn cho rằng không có sự việc xúi bạn trai ném đá vào cửa tiệm của nguyên đơn trước đó. Do nguyên đơn lớn tiếng và xúc phạm mẹ của bị đơn trước, bực tức quá nên bị đơn đã dùng tay đánh 01 cái trúng vào mặt nguyên đơn, chứ không trúng vào tay. Tuy

nhiên, sự việc xảy ra đều do lỗi của hai bên nên bị đơn chỉ đồng ý bồi thường tiền thuốc và C phí điều trị 1.000.000đ (Một triệu đồng), còn đối với những khoản yêu cầu bồi thường về C phí ngày công lao động bị mất và tiền bồi thường tổn thất tinh thần thì bị đơn không đồng ý do nguyên đơn vẫn đi làm bình thường, chỉ đóng cửa tiệm mấy ngày để đi chơi tại Nha Trang.

Chứng cứ bị đơn đã cung cấp cho Tòa án là bản tự khai ngày 05/01/2018, 06 tấm hình cắt ra từ trang facebook cá nhân của nguyên đơn, đơn xin xét xử vắng mặt (bản chính).

*/ Tại bản kết luận giám định pháp y về tH tích số 0639/GĐPY/2017 ngày 16/8/2017 giám định kết luận: Tỷ lệ tổn tương cơ thể do thương tích của chị Lê Thị H tại thời điểm giám định là 3%.

*/ Tại biên bản lấy lời khai và tại phiên toà người làm chứng đều khẳng định có sự việc xô xát đánh nhau giữa nguyên đơn và bị đơn vào ngày 26/7/2017, phù hợp với lời trình bày của nguyên đơn, bị đơn.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã LK, tỉnh ĐN phát biểu quan điểm như sau:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đều chấp hành đúng quy định của pháp luật từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử. Nguyên đơn, bị đơn chấp hành đúng quy định pháp luật.

Về thu thập chứng cứ đầy đủ theo quy định, việc thụ lý vụ án đúng thẩm quyền và đúng thời hạn xét xử.

Về quan điểm giải quyết vụ án:

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc bị đơn phải bồi thường cho nguyên đơn số tiền thuốc theo hóa đơn hợp lệ là 989.000đ (Chín trăm tám mươi chín ngàn đồng); tiền công lao động trong ba tuần không cử động tay theo chỉ định của bác sĩ là 8.400.000đ (Tám triệu bốn trăm ngàn đồng); một phần tiền tổn thất tinh thần là 3.000.000đ (Ba triệu đồng). Tổng cộng số tiền là 12.389.000đ (Mười hai triệu ba trăm tám mươi chín ngàn đồng).

Về án phí: Buộc bị đơn chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1]. Về thẩm quyền: Đây là vụ án tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng; bị đơn có nơi cư trú tại số nhà 74/16, đường Nguyễn Tri PH, khu phố 4, phường Xuân An, thị xã LK, tỉnh ĐN. Do vậy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã LK, tỉnh ĐN theo quy định tại khoản 6 Điều 26 và khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn chị Nguyễn Ngọc C có đơn xin xét xử vắng mặt, đơn được làm đúng theo quy định của pháp luật, nên Tòa án tiến hành đưa vụ án ra xét xử vắng mặt là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung: Tại phiên tòa nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, buộc bị đơn bồi thường toàn bộ C chí điều trị, ngày công mất việc làm và tiền tổn thất tinh thần là 36.455.000 đồng. Quá trình làm việc bị đơn chỉ đồng ý bồi thường ½ C phí tiền thuốc có hoá đơn hợp lý, không đồng ý bồi thường khoản tiền công bị mất và tiền tổn thất tinh thần. Xét thấy, sự việc xảy ra xô xát giữa nguyên đơn và bị đơn vào ngày

26/7/2017 là có thật, nguyên đơn bị thương tích 3% có điều trị ngoại trú theo toa thuốc chỉ định của bác sĩ. Do vậy, việc nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải bồi thường các C phí hợp lý do hành vi gây tổn tương cho sức khỏe đối với nguyên đơn là có căn cứ theo quy định của pháp luật dân sự và phù hợp theo hướng dẫn của nghị quyết 03/2006/NQ - HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Xét các yêu cầu của nguyên đơn nhận thấy:

[2.1]. Đối với C phí tiền thuốc nguyên đơn cung cấp theo 16 hóa đơn nhận thấy:

- Các phiếu chỉ định lâm sàng MYT17038749 ngày 26/7/2017 số tiền 44.000 đồng; phiếu MYT17038749 ngày 26/7/2017 số tiền 44.000 đồng và phiếu MYT17038749 ngày 05/9/2017 số tiền 94.000 đồng, đây chỉ là các phiếu chỉ định của Bác sĩ yêu cầu bệnh nhân đi đóng tiền để thực hiện việc khám chữa bệnh và đã được nguyên đơn đóng tiền thể hiện qua các hóa đơn bán hàng số 0122180; 0122213; 0149399, nên không chấp nhận các phiếu chỉ định này là chứng từ thanh toán tiền viện phí.

- Đối với hoá đơn bán hàng (giám định tư pháp) số 0000432 ngày 06/8/2017 số tiền 535.000 đồng và phiếu thu số 456 ngày 04/8/2017 số tiền 680.000 đồng, đây là C phí giám định thương tích phục vụ cho công tác điều tra tại Công an thị xã LK, không phải là C phí khám và điều trị bệnh, khoản C phí này không phù hợp với quy định của pháp luật, nên không chấp nhận hai khoản tiền này.

- Đối với hoá đơn bán hàng số 0180948 ngày 14/8/2017 số tiền 69.000 đồng, không có trong chứng từ nguyên đơn cung cấp, chỉ có hoá đơn bán hàng số 0180940 ngày 14/8/2017 số tiền 69.000 đồng, nên không chấp nhận hóa đơn bán hàng số 0180948.

- Đối với 03 hóa đơn bán lẻ quầy thuốc số 1344-D3, trong đó có 01 hóa đơn bán lẻ ngày 05/9/2017 số tiền 186.000 đồng, nhưng nguyên đơn không liệt kê trong đơn khởi kiện; 01 hoá đơn bán lẻ quầy thuốc số 1344/D3 ngày 13/9/2017 số tiền 207.000 đồng có liệt kê, hai hóa đơn này mua theo toa thuốc chỉ định của bác sĩ nên cần chấp nhận. Riêng hóa đơn bán lẻ ngày 26/7/2017, nguyên đơn không xuất trình được toa thuốc hoặc chỉ định của Bác sĩ về loại và số lượng thuốc, chứng từ này không hợp lệ nên không được chấp nhận.

Do đó, chấp nhận C phí điều trị trên các hóa đơn, chứng từ hợp lý bao gồm:

- Hoá đơn bán hàng số 0180940 ngày 14/8/2017 số tiền 69.000 đồng;

- Hoá đơn bán hàng số 0122180 ngày 26/7/2017 giá tiền 44.000 đồng;

- Hoá đơn bán hàng số 0122204 ngày 26/7/2017 giá tiền 41.000 đồng;

- Hoá đơn bán hàng số 0122213 ngày 26/7/2017 giá tiền 44.000 đồng;

- Hoá đơn bán hàng số 0100933 ngày 26/7/2017 giá tiền 11.000 đồng;

- Hoá đơn bán hàng số 0164974 ngày 13/9/2017 số tiền 35.000 đồng;

- Hoá đơn bán lẻ quầy thuốc số 1344/D3 ngày 13/9/2017 số tiền 207.000 đồng;

- Hoá đơn bán lẻ quầy thuốc số 1344/D3 ngày 05/9/2017 số tiền 186.000 đồng;

- Hoá đơn bán hàng số 0154189 ngày 05/9/2017 số tiền 35.000 đồng;

- Hoá đơn bán hàng số 0149399 ngày 05/9/2017 số tiền 94.000 đồng;

Tổng cộng số tiền là: 766.000đ (Bảy trăm sáu mươi sáu ngàn đồng).

[2.2]. Đối với yêu cầu của nguyên đơn về việc buộc bị đơn phải bồi thường tiền tổn thất về tinh thần số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng), nhận thấy: Do hai bên có mâu thuẫn với nhau từ trước, nguyên đơn nghi ngờ bị đơn về sự việc trước đó nên xảy ra lớn tiếng và xô xát nhau, dẫn đến bị đơn đánh nguyên đơn gây thương tích. Sự việc xảy ra ảnh hưởng đến tinh thần của nguyên đơn không lớn, theo kết luận giám định pháp y thì khả năng tiếp xúc và giao tiếp của nguyên đơn vẫn bình thường. Do đó, chỉ chấp nhận buộc bị đơn bồi thường tiền tổn thất về tinh thần do hành vi gây thiệt hại về sức khỏe cho nguyên đơn bằng 01 tháng với mức lương cơ sở hiện nay là 1.300.000 đồng x 01 tháng = 1.300.000đ (Một triệu ba trăm ngàn đồng).

[2.3]. Đối với yêu cầu của nguyên đơn về việc buộc bị đơn phải bồi thường tiền công trong những ngày nguyên đơn không lao động được từ ngày 26/7/2017 đến ngày 26/8/2017 là 30 ngày, cụ thể: 30 ngày x 800.000 đồng/ngày = 24.000.000 đồng. Xét thấy, theo chỉ định của Bác sĩ bệnh viện đa khoa LK, chỉ định nguyên đơn không vận động tay trong vòng 3 tuần kể từ thời điểm khám, đây là yêu cầu hợp lý nên được chấp nhận. Xét mức thu nhập do nguyên đơn khai là 800.000đ/ngày, trong đó thu nhập từ việc làm tóc (500.000đ) và bán cà phê buổi sáng (300.000đ). Theo nguyên đơn khai trong thời gian nghỉ điều trị, mặc dầu không làm tóc được nhưng nguyên đơn vẫn bán cà phê và có thu nhập. Việc nguyên đơn đóng quán mấy ngày không làm việc là do gia đình có việc riêng cần giải quyết. Do đó, chỉ chấp nhận tiền công trong những ngày nguyên đơn không làm việc được trừ đi C phí thu nhập từ việc bán cà phê là có cơ sở. Mức thu nhập từ việc làm tóc nguyên đơn khai khoảng 500.000đ/ngày phù hợp với lời khai của bị đơn là người làm tóc cùng địa điểm là từ 400.000 đồng đến 500.000đồng/ngày. Do đo mức thu nhập bình quân được chấp nhận là 500.000 đồng/ngày và được tính như sau: 21 ngày công x 500.000đ/ngày = 10.500.000đ (Mười triệu năm trăm ngàn đồng).

Tuy nhiên, xét về mức độ lỗi để bồi thường thiệt hại Hội đồng xét xử nhận thấy: Nguyên nhân dẫn đến việc xảy ra xô xát là do nguyên đơn nghi ngờ bị đơn về sự việc trước đó nên lớn tiếng gây chuyện trước, bị đơn tinh thần bị kích động do bị nguyên đơn xúc phạm nên đã đánh nguyên đơn gây thương tích. Vì vậy, bị đơn phải chịu trách nhiệm bồi thường tương ứng với mức độ lỗi của mình. Do hai bên đều có lỗi nên nguyên đơn phải chịu 1/2 tổng số thiệt hại, bị đơn phải chịu 1/2 tổng số thiệt hại. Như vậy, tổng số tiền bị đơn phải bồi thường cho nguyên đơn là một phần hai, cụ thể: (766.000đ + 1.300.000đ + 10.500.000đ) : 2 = 6.283.000đ (Sáu triệu hai trăm tám mươi ba ngàn đồng).

[3]. Về án phí: Nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 26, 35, 39, 147, 227, 228, 235, 266 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ Điều 584; Điều 585 và Điều 590 của Bộ luật dân sự 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc chị Nguyễn Ngọc C bồi thường thiệt hại gây ra cho chị Lê Thị H vào ngày 26/7/2017 bao gồm các khoản sau:

- Tiền thuốc và C phí điều trị: 766.000đ x ½ = 383.000đ (Ba trăm tám mươi ba ngàn đồng);

- Tiền thu nhập thực tế bị mất: 10.500.000đ x ½ = 5.250.000đ (Năm triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng);

- Tiền bù đắp tổn thất về tinh thần: 1.300.000đ x ½ = 650.000đ (Sáu trăm năm mươi ngàn đồng)

Tổng cộng là: 6.283.000đ (Sáu triệu hai trăm tám mươi ba ngàn đồng).

Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của chị Lê Thị H mà chị Nguyễn Ngọc C chưa thanh toán xong số tiền trên thì hàng tháng chị C phải chịu khoản tiền lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Về án phí: Chị Nguyễn Ngọc C phải nộp 314.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự (đã sửa đổi, bổ sung) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự (đã sửa đổi, bổ sung); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (đã sửa đổi, bổ sung).

Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tống đạt bản án hợp lệ hoặc niêm yết.

Nơi nhận:
- TA Tỉnh;
- VKSND TXLK;
- THA TXLK;
- Các đương sự
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Mai